

Nâng cao chất lượng công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Nguyễn Hoài Vũ^{1,2*}, Đỗ Tiến Sỹ^{1,2}, Nguyễn Anh Thư^{1,2}, Khúc Quang Trung^{1,2}

⁽¹⁾ Khoa Kỹ thuật Xây dựng, Trường Đại học Bách Khoa

⁽²⁾ Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

TỪ KHOÁ

Quy hoạch xây dựng
Phát triển đô thị
Ứng dụng công nghệ
GIS
Tỉnh Đồng Tháp

TÓM TẮT

Trong thời gian gần đây, việc quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị tại tỉnh Đồng Tháp đã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Mặc dù đã có những kết quả tích cực, song vẫn còn tồn tại một số hạn chế và vấn đề trong quá trình thực hiện. Nhằm cải thiện tình hình này, chúng tôi đã tiến hành thu thập dữ liệu về hiện trạng và thực hiện phân tích đánh giá về công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị tại Đồng Tháp. Các kết quả nghiên cứu đã được sử dụng để đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả của công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị trong tương lai. Các giải pháp này đã được chúng tôi tham khảo ý kiến từ các chuyên gia trong lĩnh vực xây dựng. Điều này nhằm đảm bảo tính khả thi và sự chính xác trong việc đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị tại Đồng Tháp trong thời gian tới.

KEYWORDS

Urban planning
Urban development
Technological application
GIS
Dong Thap Province

ABSTRACT

In recent times, the management of urban planning and development in Dong Thap Province has achieved numerous encouraging accomplishments, contributing to the socio-economic advancement of the region. Despite the positive outcomes, there persist certain limitations and challenges in the implementation process. To ameliorate this situation, data collection regarding the current state was conducted, followed by analysis and assessment of the urban planning and development management efforts in Dong Thap. The research findings have been utilized to propose strategies aimed at enhancing the efficacy of urban planning and development management activities in the future. These strategies have been vetted by experts in the construction field to ensure feasibility and precision in suggesting specific measures for elevating the quality of urban planning and development management in Dong Thap in the upcoming period.

1. Thực trạng công tác quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, hiện có 144 xã, phường và thị trấn, thời gian qua mạng lưới đô thị của Tỉnh đã phát triển cả về số lượng và chất lượng. Một số đô thị đã đạt tiêu chuẩn phân loại đô thị như thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc (đô thị loại II), thành phố Hồng Ngự (đô thị loại III), thị trấn Mỹ An, thị trấn Lấp Vò, thị trấn Mỹ Thọ (đô thị loại IV). Toàn tỉnh hiện có 22 đô thị, tỷ lệ đô thị hóa đến cuối năm 2023 ước đạt khoảng 39,2 %.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã được đầu tư nâng cấp và cải tạo, nhiều tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ đã được xây dựng và nâng cấp đã tạo ra yếu tố phát triển các khu vực trung tâm xã để hình thành các đô thị loại V như thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự; trung tâm xã Tân Thành, huyện Lai Vung; trung tâm xã An Long, huyện Tam Nông; trung tâm xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, ...

Bảng 1. Hệ thống đô thị, tỷ lệ đô thị hoá tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030.

STT	Thông số	Năm 2023	Đến năm 2025	Đến năm 2030
1	Tỷ lệ đô thị hoá	39,2 %	42,0 %	48,0 %
2	Số lượng đô thị toàn tỉnh	22 đô thị	32 đô thị	45 đô thị

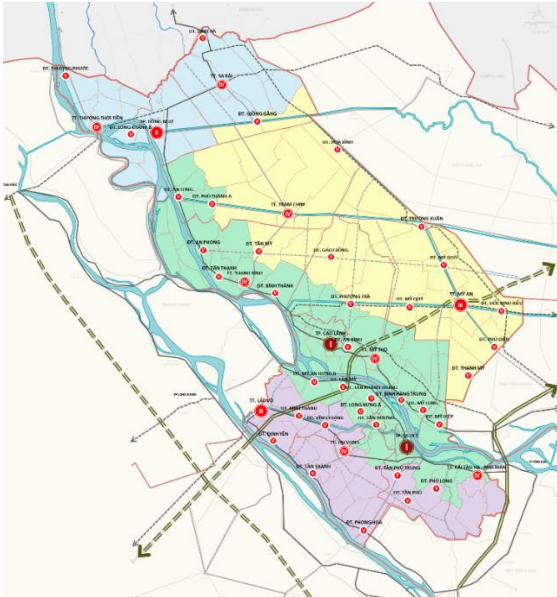
(Nguồn: Sở Xây dựng Đồng Tháp)

Công tác quy hoạch xây dựng luôn được lãnh đạo các cấp quan tâm, chỉ đạo sâu sát và triển khai thực hiện đúng theo quy định của Trung ương tạo cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh và địa phương. Các chiến lược, quy hoạch tổng thể, quy hoạch ngành, vùng Đồng bằng sông Cửu Long được phê duyệt là cơ sở để địa phương căn cứ lập quy hoạch tương quan trên địa bàn, thực hiện ngày càng tốt hơn mối liên kết vùng, liên kết giao thông, công nghiệp, du lịch và các nông sản có lợi thế so sánh của Tỉnh.

*Liên hệ tác giả: nguyenhoaiVu86@gmail.com

Nhận ngày 04/10/2023, sửa xong ngày 12/12/2023, chấp nhận đăng 19/12 /2023

Link DOI: <https://doi.org/10.54772/jomc.05.2023.561>



Hình 1. Hệ thống đô thị tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030
(Nguồn: Sở Xây dựng Đồng Tháp).

Công tác quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã có nhiều chuyển biến tích cực, được các cấp, ngành, địa phương cùng quan tâm thực hiện. Các đồ án quy hoạch đô thị đã thể hiện tư duy đổi mới và tầm nhìn dài hạn. Nhìn chung, các địa phương đã tuân thủ chặt chẽ những quy định pháp luật về quy hoạch. Đối với các đồ án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng thuộc cấp Tỉnh phê duyệt thực hiện đúng quy định về công tác lập, thẩm định. Các đồ án cấp huyện phê duyệt, công tác lấy ý kiến quy hoạch đối với các cơ quan chuyên ngành cấp Tỉnh (Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải....) đã được tuân thủ theo quy định. Mặt khác, trong quá trình triển khai lập quy hoạch, các địa đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn tổ chức lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan bằng các hình thức gửi hồ sơ, tài liệu hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc bằng phiếu góp ý theo quy định hiện hành.



Hình 2. Quy hoạch chung thị trấn Trảng Chim, huyện Tam Nông.
(Nguồn: Sở Xây dựng Đồng Tháp)

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã thống nhất nghiên cứu định hướng tiến tới lập điều chỉnh quy hoạch chung (phê duyệt đồng bộ và

phủ kín quy hoạch tại các đô thị) thành phố Hồng Ngự, thị trấn Lai Vung (huyện Lai Vung), khu vực đô thị thị trấn Lấp Vò (huyện Lấp Vò), thị trấn Mỹ Thọ (huyện Cao Lãnh), thị trấn Mỹ An (huyện Tháp Mười), thị trấn Trảng Chim (huyện Tam Nông)... Trong thời gian tới, tiếp tục chỉ đạo thực hiện phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo kế hoạch. Hiện tại, thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc đang đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch phân khu trên địa bàn, dự kiến phủ kín trong giai đoạn 2021 – 2025.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân về công tác quản lý quy hoạch xây dựng đô thị

2.1. Một số tồn tại, hạn chế.

2.1.1. Nhóm vấn đề về công tác quy hoạch và quản lý theo quy hoạch xây dựng.

Chất lượng công tác lập quy hoạch xây dựng còn thấp, thiếu tầm nhìn dài hạn, vai trò định hướng và tính đồng bộ của đồ án trong quá trình xây dựng, cải tạo và chỉnh trang đô thị... dẫn đến quy hoạch sau khi được phê duyệt phải điều chỉnh tổng thể và điều chỉnh cục bộ nhiều lần. Trình tự, thủ tục và nguyên nhân để điều chỉnh quy hoạch xây dựng không phù hợp với quy định pháp luật, hầu hết điều chỉnh đều theo ý chí chủ quan, chạy theo sự vụ, sự việc, không tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng dẫn đến không bảo đảm chi tiêu, cơ cấu sử dụng đất và sự mất cân đối giữa các khu chức năng của đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt.

Công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn Tỉnh vẫn còn những quy hoạch đô thị chưa đồng bộ với các quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và cảnh quan môi trường, thiếu tính kết nối giữa các đô thị đã làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị và nhu cầu của người dân; vẫn còn tình trạng xây dựng không tuân thủ quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc; do địa phương chưa có thiết kế đô thị - nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc đô thị - nông thôn, quy định quản lý theo đồ án quy hoạch được duyệt.

Công tác tổ chức công bố công khai chưa kịp thời, công tác cắm mốc giới ngoài thực địa chưa được quan tâm thực hiện; Nhiều quy hoạch chậm được rà soát, điều chỉnh, bổ sung. Theo quy định, định kỳ rà soát quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện là 10 năm, đối với quy hoạch chung, quy hoạch phân khu là 05 năm, đối với quy hoạch chi tiết là 03 năm kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt. Tuy nhiên, có nhiều đồ án quy hoạch được phê duyệt khoảng trên 10 năm, nhưng một số địa phương chưa tiến hành rà soát, cập nhật theo các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu đầu tư của khu vực và tiến hành đề xuất điều chỉnh quy hoạch (nếu có). Điều đó dẫn đến tình trạng các đồ án quy hoạch lạc hậu so với nhu cầu thực tế của phát triển xã hội.

Tại một số địa phương do kinh phí gặp nhiều khó khăn nên việc triển khai quy hoạch không đúng tiến độ, quy hoạch dàn trải, làm trì trệ việc phát triển của địa phương. Ngoài ra, việc không có sự phân định rõ ràng về nguồn vốn triển khai thực hiện các dự án đã phê duyệt; tiến độ lập quy hoạch diễn ra chậm, năng lực một số đơn vị tư vấn còn

yếu, tính dự báo chưa cao; khâu thẩm định và trình duyệt cũng mất khá nhiều thời gian do chủ đầu tư cung cấp hồ sơ chưa đầy đủ; chủ đầu tư không có khả năng tài chính dẫn đến không thể thực hiện dự án đúng tiến độ.

2.1.2. Nhóm vấn đề về ứng dụng công nghệ trong quản lý quy hoạch

Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin đại lý trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng, đồ thị thời gian qua nhìn chung còn ở mức khiêm tốn, chưa đáp ứng hết các yêu cầu quản lý hiện nay. Một số đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết sử dụng các khảo sát địa hình chưa gắn kết với bản đồ địa chính, trên hệ tọa độ giả định (quy định bắt buộc sử dụng hệ tọa độ VN200).

Mặt khác, thông tin bản đồ quy hoạch hiện nay vẫn đang chủ yếu tồn tại dưới dạng tài liệu giấy còn các thông tin liên quan khác lại phân tán, chưa tích hợp với thông tin dạng bản đồ số hóa để trở thành một hệ thống thông tin tổng thể. Ngoài ra, các thủ tục triển khai, theo dõi, báo cáo vẫn thực hiện thủ công, rườm rà, tốn công sức, mất nhiều thời gian mà hiệu quả công việc không cao.

c. Nhóm vấn đề về xã hội liên quan.

- Hình thành các khu, cụm dân cư tự phát: Tình trạng phân lô, tách thửa, chuyển đổi mục đích sử dụng đất trong đô thị còn tùy tiện, chưa tuân thủ quy định pháp luật và quy hoạch đô thị được duyệt dẫn đến phá vỡ QHXD và phát sinh nhiều hệ lụy phải khắc phục trong thời gian tới.

- Xây dựng không phép, sai phép để đón đền bù: Tình trạng này xảy ra nhiều ở các đô thị có tốc độ phát triển cao như thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc, thành phố Hồng Ngự. Người dân trong khu vực quy hoạch các dự án lợi dụng chính sách, xây dựng các công trình không phép trong khu quy hoạch nhằm hưởng lợi từ chính sách tái định cư của nhà nước.

- Nhà ven kênh rạch: Với lịch sử phát triển và đặc thù sông nước vùng Tây Nam bộ nói chung, nhà ở ven và trên kênh rạch từ lâu đã là nơi chốn cư ngụ của một bộ phận không nhỏ người dân nơi đây. Nhờ mạng lưới sông ngòi kênh rạch dày đặc mà giao thông đường thủy và hàng loạt các hoạt động sản xuất và 8/12 sinh hoạt gắn liền với sông nước từ lâu đã là đặc trưng riêng của vùng. Tuy nhiên, tình trạng này dần ảnh hưởng đến môi trường, không gian, kiến trúc cảnh quan của các đô thị, tạo bộ mặt đô thị ngày càng đi xuống so với tốc độ phát triển.



Hình 3. Nhà ở ven kênh sông gạch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.
(Nguồn: Sở Xây dựng Đồng Tháp)

2.2. Những nguyên nhân chủ yếu.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là do nguyên nhân chủ quan.

2.2.1. Chất lượng của đội ngũ tham gia vào công tác quy hoạch (Quản lý nhà nước, tư vấn lập quy hoạch...)

Chất lượng đồ án quy hoạch còn thấp, tầm nhìn ngắn hạn chưa phát huy được tiềm năng, thế mạnh của địa phương, nguyên nhân chủ yếu là do hạn chế của đội ngũ tham mưu đề xuất lập và thẩm định quy hoạch. Công tác dự báo còn nhiều bất cập, chưa sử dụng thiết bị hiện đại vào công tác quy hoạch còn hạn chế đã dẫn đến các đồ án quy hoạch còn thiếu cơ sở khoa học.

Mặt khác, đội ngũ thẩm định đồ án còn thiếu về lượng và chất, chưa có quy định cụ thể về tiêu chuẩn chuyên môn đã dẫn đến công tác thẩm định chỉ mang tính hình thức, thủ tục, làm việc trong điều kiện kiêm nhiệm, áp lực công việc quá tải lại không được cập nhật kiến thức một cách thường xuyên, kịp thời.

2.2.2. Ý thức của cán bộ chuyên môn quản lý quy hoạch

Ý thức về quy hoạch, xây dựng theo quy hoạch chưa được nhất quán và thường trực trong các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ chế quản lý chưa nghiêm. Các vi phạm xây dựng đô thị chưa được xử lý kịp thời và thiếu kiên quyết... Còn tình trạng nể nang, né tránh hoặc bỏ qua đối với các vi phạm. Công tác tham mưu, phối hợp, đôn đốc kiểm tra, xử lý vi phạm của các phòng ban, đơn vị và chính quyền địa phương chưa thật sự hiệu quả.

Xảy ra tình trạng cán bộ chuyên môn lười học tập và nghiên cứu sâu nên không nắm vững quy định; không biết hướng dẫn tận tình để người dân thực hiện theo quy định pháp luật. Hoặc cán bộ chuyên môn nắm rất vững các quy định nhưng có biểu hiện cố ý lợi dụng lỗ hổng, sự thiếu đồng bộ của hệ thống pháp luật, hướng dẫn người dân lách luật. Tình trạng này xảy ra nhiều trong việc phân lô, bán nền đất nông nghiệp ở đô thị và nông thôn.

2.2.3. Công tác tuyên truyền của chính quyền địa phương:

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa sâu rộng và đạt hiệu quả như mong muốn. Một số xã, phường chưa huy động được cả hệ thống chính trị lẫn nhân dân địa phương cùng tham gia vào hoạt động quản lý này. Dẫn đến tình trạng ý thức của một bộ phận người dân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động xây dựng chưa cao, cộng đồng dân cư chưa phát huy vai trò giữ gìn kiến trúc cảnh quan đô thị.

3. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý quy hoạch xây dựng đô thị trên địa bàn Tỉnh

3.1. Nâng cao chất lượng đồ án quy hoạch.

Để nâng cao chất lượng đồ án quy hoạch, cần có sự tập trung nguồn lực thích đáng về nhân lực, vật lực. Cụ thể, để gắn kết được nguồn vốn ngân sách của nhà nước, nguồn vốn đầu tư của doanh nghiệp với các mục tiêu chủ yếu, cần xác định lại các loại hình quy hoạch và sự phối hợp giữa các loại hình đó. Cần quán triệt các yêu cầu sau:

- Quy hoạch chi tiết xây dựng cần phải được thành lập trên cơ sở điều tra, đánh giá đầy đủ hiện trạng sử dụng đất và được xây dựng trên nền bản đồ địa chính để đảm bảo các dự án được phân chia phù hợp với phân khu chức năng trong đồ án quy hoạch chi tiết đó.

- Quy hoạch có tính định hướng cao trong chiến lược xây dựng phát triển và quản lý đô thị. Trên cơ sở các định hướng chiến lược phát triển tổng thể và các ngành, lĩnh vực, chính quyền các đô thị xây dựng các chính sách, biện pháp, cơ chế thực hiện các định hướng chiến lược phát triển của đô thị, lập và tổ chức chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ quy hoạch trong từng giai đoạn.

- Xác định danh mục các dự án theo thứ tự ưu tiên đầu tư và đưa ra các chính sách ưu đãi để kêu gọi đầu tư. Đối với diện tích quy hoạch các công trình công cộng nhưng chưa có nguồn vốn đầu tư thì có thể thu hồi đưa vào khai thác sử dụng với mục đích khác trong thời hạn xác định để tạo vốn tái đầu tư trong tương lai.

- Nhân lực thực hiện công tác lập quy hoạch hiện nay đã và đang là vấn đề cần được quan tâm. Ngoài vấn đề thiếu cán bộ làm công tác quy hoạch, thì lực lượng làm công tác quy hoạch chịu sức ép rất lớn từ phía địa phương, đôi khi phương án quy hoạch thể hiện ý chí của lãnh đạo địa phương hơn là xuất phát từ những dự báo và từ những quan điểm khoa học. Do đó, ngoài việc đào tạo cán bộ làm công tác quy hoạch đồng thời cũng có những biện pháp nâng cao nhận thức của lãnh đạo các địa phương về công tác lập và thực hiện quy hoạch. Thành phố phải có chương trình và kế hoạch duy trì và thu hút các nguồn vốn nhằm động viên, khuyến khích cán bộ quản lý và nhân dân chung tay xây dựng đô thị thái Nguyên.

3.2. Xây dựng quy chế quản lý kiến trúc đô thị.

- Phân rõ trách nhiệm chính quyền đô thị trong việc tổ chức thực hiện quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt. Trách nhiệm của chính quyền phải bao gồm các chức năng: kiểm tra, kiểm soát, điều chỉnh, cải thiện...

- Quy hoạch phạm vi quản lý chung cho toàn đô thị cũng như xác định địa bàn các khu vực đặc thù, khu bảo vệ tôn tạo, khu cải tạo chỉnh trang, khu vực xây dựng mới, khu phát triển mở rộng, khu vực có yêu cầu ưu tiên quản lý, khu vực cần có những quy chế đặc biệt... để xây dựng quy chế quản lý thích hợp cho từng đối tượng, phạm vi quản lý. Ngoài ra cũng cần có những quy định đối với các khu vực chưa có quy hoạch, thiết kế đô thị được duyệt.



Hình 4. Quy hoạch chung thành phố Cao Lãnh
(Nguồn: Sở Xây dựng Đồng Tháp)

- Quy định rõ việc quản lý thực hiện theo quy hoạch được duyệt, quản lý cảnh quan kiến trúc đô thị cho từng khu vực theo tính chất như: khu vực mới phát triển, khu vực bảo tồn, khu vực khác của đô thị, khu vực giáp ranh nội, ngoại thành và các khu vực có yêu cầu quy chế quản lý riêng.

- Quy định rõ trách nhiệm của chính quyền đô thị và các cơ quan chuyên môn liên quan trong tổ chức, chỉ đạo, theo dõi, thực hiện quy hoạch đô thị, xác định các khu vực, tuyến phố ưu tiên chỉnh trang; xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch những nơi chưa có quy hoạch, khu vực cần điều chỉnh quy hoạch, thiết kế đô thị.

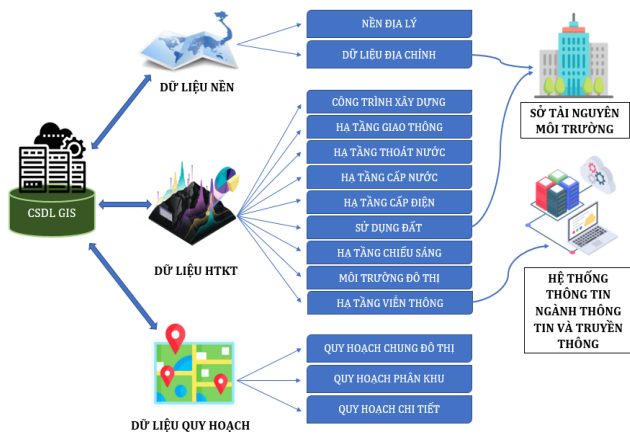
Nêu rõ những yêu cầu bắt buộc về kiến trúc: chi giới đường đỏ, chi giới xây dựng, cao độ nền nhà, cao độ hè phố, số tầng tối đa, độ cao mỗi tầng... đối với từng công trình xây dựng theo từng tuyến phố riêng biệt.

3.3. Nâng cao vai trò của cộng đồng trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng đô thị.

Lấy ý kiến cộng đồng là một số nội dung quan trọng bắt buộc phải thực hiện trong các đồ án quy hoạch nói chung và thiết kế đô thị nói riêng. Mục đích lớn nhất là khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng, giám sát và thực thi các đồ án quy hoạch, mang lại lợi ích thiết thực cho quy hoạch và quản lý đô thị. Các bước thực hiện đều lấy của cộng đồng, ngay từ khâu lập dự án. Vì mỗi dự án đều có ảnh hưởng lớn đến cộng đồng về các mặt môi trường tự nhiên, xã hội, mật độ giao thông...

3.4. Xây dựng hệ thống thông tin địa lý GIS

Việc áp dụng GIS trong công tác quản lý quy hoạch đô thị mang lại hiệu quả và tính khả thi cao. Việc ứng dụng công nghệ sẽ giải quyết được các vấn đề sau:



Hình 5. Quy trình ứng dụng công nghệ GIS trong quản lý quy hoạch xây dựng (Nguồn: Sở Xây dựng Đồng Tháp)

Tài liệu tham khảo

- [1]. Quốc hội Việt Nam (2017). Luật Quy hoạch. Số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017;
- [2]. Quốc hội Việt Nam (2018). Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch. Số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;
- [3]. Quốc hội Việt Nam (2009). Luật Quy hoạch đô thị. Số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;
- [4]. Quốc hội Việt Nam (2014). Luật Xây dựng. Số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
- [5]. Chính phủ Việt Nam. Nghị định về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. Số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010.
- [6]. Chính phủ Việt Nam. Nghị định về quy hoạch xây dựng. Số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015;
- [7]. Niên Giám thống kê tỉnh Đồng Tháp năm 2021;
- [8]. Chương trình Phát triển đô thị tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030;
- [9]. Đề án nhà ở ven kênh sông gạch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quy hoạch chung thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
- [10]. Quy hoạch chung thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, Đồng Tháp;
- [11]. Báo cáo thực trạng công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Quản lý tập trung các thông tin quy hoạch. Tạo môi trường đơn giản, thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng các thông tin quy hoạch. Phục vụ nhanh chóng các nhu cầu về khai thác thông tin, tin học hóa quá trình giải quyết các thủ tục hành chính.

- Với lãnh đạo: cung cấp thông tin đa chiều, tổng hợp và thuộc nhiều chủ đề khác nhau, thông tin mang tính tri thức hỗ trợ việc ra quyết định.

- Với đơn vị quản lý quy hoạch xây dựng cung cấp một hệ thống thông tin thống nhất từ việc khởi tạo dữ liệu, quản lý cập nhật dữ liệu đến các hình thức khai thác dữ liệu theo yêu cầu nghiệp vụ.

- Với các đơn vị có nhu cầu sử dụng thông tin quy hoạch xây dựng: được cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng theo chức năng nhiệm vụ của mình.

- Với cộng đồng: cung cấp một kênh tra cứu thông tin về quy hoạch xây dựng, thông tin về khu vực ở hoặc khu đất dự kiến sẽ đầu tư hoặc biết được trạng thái xây dựng của lô đất nhà mình như thế nào.

4. Kết luận, kiến nghị.

Hiện nay, công tác quy hoạch đô thị đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển đô thị cũng như thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Việc nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị trên cơ sở đánh giá thực trạng quy hoạch đô thị ở tỉnh Đồng Tháp là thật sự cần thiết cho công tác quản lý quy hoạch đô thị. Nhóm nghiên cứu phân tích và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao công tác quản lý quy hoạch đô thị, trong đó giải pháp ứng dụng công nghệ GIS trong công tác quy hoạch đô thị được kỳ vọng mang lại nhiều hiệu quả trong thời gian cho địa phương và cũng phù hợp với xu hướng chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực của tỉnh Đồng Tháp.

Chúng tôi rất mong các giải pháp đề xuất nêu trên là nguồn tài liệu cho các địa phương tham khảo, nghiên cứu triển khai thực hiện trong thời gian tới, nhằm nâng cao chất lượng công tác quy hoạch của tỉnh Đồng Tháp và các tỉnh khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long.